



THUẾ VIỆT NAM
CỤC THUẾ - BỘ TÀI CHÍNH

SỔ TAY THUẾ ĐIỆN TỬ

DÀNH CHO CHỦ DOANH NGHIỆP

THÁNG 09.2025



BAN PHÁP CHẾ

Lời mở đầu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số đang diễn ra sâu rộng, việc cải cách và hiện đại hóa hệ thống thuế là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho người nộp thuế. Thực hiện Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, ngành Thuế Việt Nam đặt mục tiêu xây dựng hệ thống thuế đồng bộ, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; cơ cấu thu ngân sách hợp lý, ổn định và bền vững.

Chiến lược đã xác định rõ các định hướng trọng tâm:

- (1) Nâng cao năng lực quản lý thuế dựa trên nền tảng dữ liệu lớn và công nghệ số;
- (2) Mở rộng cơ sở thuế, nâng cao mức độ tuân thủ tự nguyện của người nộp thuế;
- (3) Tăng tỷ trọng thu nội địa, phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước từ thuế, phí đạt mức tương xứng với trình độ phát triển của nền kinh tế, đóng góp tích cực vào tăng trưởng GDP;
- (4) Góp phần bảo đảm an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

Ngành Thuế đã và đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai đồng bộ các dịch vụ thuế điện tử, giảm chi phí tuân thủ, tăng tính công khai, minh bạch và công bằng. Sổ tay Thuế điện tử dành cho người nộp thuế được biên soạn nhằm cung cấp tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tra cứu, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện hiệu quả nghĩa vụ thuế trong môi trường số.

Tôi tin tưởng rằng, với định hướng chiến lược rõ ràng, sự quyết tâm của toàn ngành Thuế cùng sự hợp tác, đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, mục tiêu của Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 sẽ được hiện thực hóa, góp phần xây dựng Việt Nam phát triển nhanh, bền vững.

CỤC TRƯỞNG



Mai Xuân Thành

Mục lục

I. TỔNG QUAN VỀ THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ VAI TRÒ CỦA CHỦ DOANH NGHIỆP		01
01	Tổng quan về các chính sách thuế chủ chốt tác động đến doanh nghiệp	02
02	Vai trò của thuế và đặc điểm của hệ thống thuế ở Việt Nam	05
03	Các nghiệp vụ thuế điện tử cốt lõi	05
04	Tầm quan trọng của việc quản lý tài khoản và bảo mật	06
II. CÁC ƯU ĐÃI THUẾ VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DÀNH CHO DOANH NGHIỆP: CHIẾN LƯỢC TỐI ƯU HÓA TÀI CHÍNH		07
01	Căn cứ pháp lý cốt lõi về ưu đãi thuế và chính sách hỗ trợ	08
02	Các loại hình ưu đãi thuế và chính sách khuyến khích phổ biến	09
03	Chính sách khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết 68-NQ/TW/2025	15
04	Quy trình đăng ký ưu đãi thuế và một số lưu ý	17
III. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ THUẾ & XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH MÀ CHỦ DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT		19
01	Giải quyết tranh chấp về thuế: Khiếu nại và Khởi kiện	20
02	Xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn và chuyển hồ sơ sang hình sự	25
IV. KHUYẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT TUÂN THỦ THUẾ		28
01	Gợi ý quản trị Thuế hiệu quả trong Doanh nghiệp	29
02	Các chính sách khác liên quan tới nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp	32
03	Lộ trình chuyển đổi số toàn diện trong quản lý Thuế Doanh nghiệp	34



THUẾ VIỆT NAM
CỤC THUẾ - BỘ TÀI CHÍNH



Phần I

TỔNG QUAN VỀ THUẾ ĐIỆN TỬ VÀ VAI TRÒ CỦA CHỦ DOANH NGHIỆP



01. Tổng quan về các chính sách thuế chủ chốt tác động đến doanh nghiệp

Thuế Giá Trị Gia Tăng (GTGT)

Bản chất

Đây là loại thuế gián thu tính trên giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

Tác động

Thuế GTGT đầu vào

Thuế đã nộp khi doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ. Khoản này được khấu trừ vào thuế đầu ra.

Thuế GTGT đầu ra

Thuế mà doanh nghiệp thu từ người mua khi bán hàng hóa, dịch vụ. Đây là khoản thuế phải nộp cho Nhà nước.

Điều quan trọng cần biết



Đối tượng chịu thuế

Hầu hết các hàng hóa, dịch vụ mua bán tại Việt Nam.



Thuế suất

0%: Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.
5%: Một số mặt hàng thiết yếu, đặc thù.
10%: Mức phổ thông, áp dụng cho phần lớn hàng



Vai trò của doanh nghiệp

Đảm bảo hệ thống kế toán ghi nhận chính xác thuế GTGT đầu vào và đầu ra để kê khai đúng, tránh sai sót.



Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp (TNDN)

Bản chất

Đây là loại thuế trực thu đánh vào thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp (lợi nhuận sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý, hợp lệ).

Tác động

Đây là loại thuế trực tiếp ảnh hưởng đến lợi nhuận ròng của doanh nghiệp. Việc quản lý chi phí và tận dụng các ưu đãi thuế TNDN là yếu tố sống còn để tối ưu hóa lợi nhuận.

Điều quan trọng cần biết



Thuế suất

Phổ thông: 20%

Ưu đãi: Doanh nghiệp vừa và nhỏ (17%), siêu nhỏ (15%) theo Luật Thuế TNDN 2025.



Quyết toán thuế

Doanh nghiệp phải thực hiện quyết toán thuế TNDN vào cuối mỗi năm tài chính.



Vai trò doanh nghiệp

Tập trung vào chiến lược tối ưu chi phí, tận dụng các chính sách ưu đãi theo ngành nghề, địa bàn hoặc quy mô doanh nghiệp để giảm số thuế phải nộp một cách hợp pháp.



Các Loại Thuế Khác (Phí và Lệ Phí)

Ngoài ba loại thuế chính (GTGT, TNDN, TNCN), doanh nghiệp cũng có thể chịu tác động bởi các loại thuế, phí và lệ phí khác tùy thuộc vào ngành nghề và hoạt động kinh doanh.

Các Loại Thuế và Phí Khác



Thuế xuất nhập khẩu

Áp dụng cho hàng hóa xuất khẩu và nhập khẩu.



Thuế tiêu thụ đặc biệt

Áp dụng cho một số hàng hóa, dịch vụ đặc biệt (rượu, bia, thuốc lá, ô tô...).



Lệ phí môn bài

Khoản phí hằng năm phải nộp khi doanh nghiệp bắt đầu hoạt động, dựa trên vốn điều lệ hoặc doanh thu.



Thuế tài nguyên

Áp dụng cho hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.



Thuế bảo vệ môi trường

Áp dụng cho một số sản phẩm gây ô nhiễm môi trường (ví dụ: xăng dầu, than đá).

Sổ tay thuế điện tử
Dành cho chủ doanh nghiệp

04

02. Vai trò của thuế và đặc điểm của hệ thống thuế ở Việt Nam



Đối với xã hội và nền kinh tế

Ngoài ba loại thuế chính (GTGT, TNDN, TNCN), doanh nghiệp cũng có thể chịu tác động bởi các loại thuế, phí và lệ phí khác tùy thuộc vào ngành nghề và hoạt động kinh doanh.

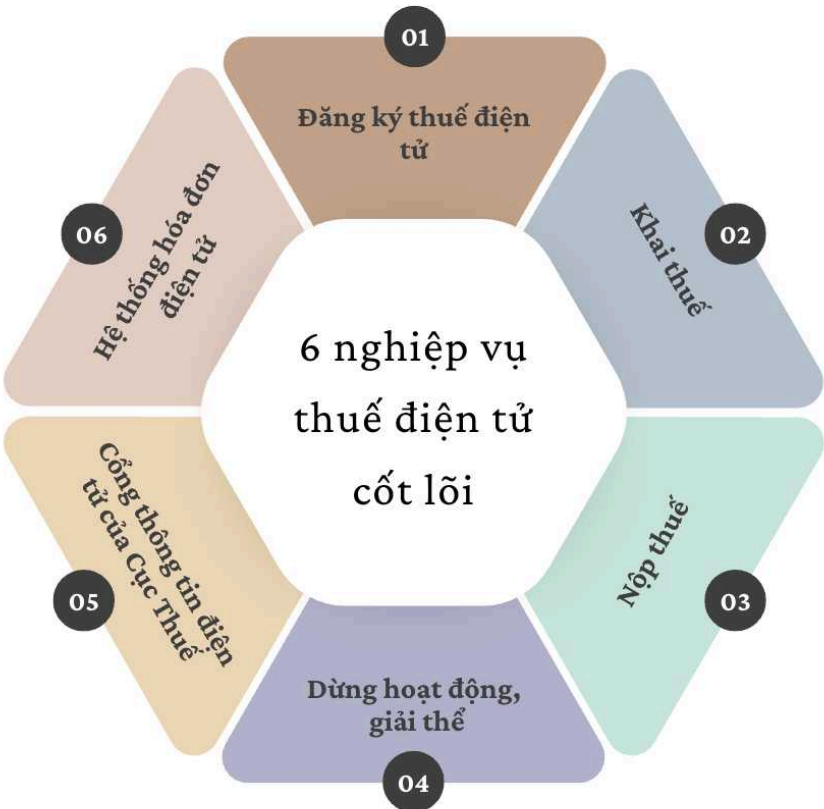


Đối với doanh nghiệp

Thu hút đối tác và nhà đầu tư, hưởng các chính sách ưu đãi thuế khi đầu tư vào các lĩnh vực, địa bàn được khuyến khích, tránh được các rủi ro pháp lý và thiệt hại tài chính.

Đặc điểm nổi bật của hệ thống thuế Việt Nam: Hệ thống thuế ngày càng đa dạng, linh hoạt, và đặc biệt là hướng tới người nộp thuế thông qua điện tử hóa

03. Các nghiệp vụ thuế điện tử cốt lõi



04. Tầm quan trọng của việc quản lý tài khoản và bảo mật

Quản lý tài khoản và phân quyền

Tài khoản chính của doanh nghiệp (dựa trên Mã số thuế và Chứng thư số của người đại diện pháp luật) có quyền cao nhất để thực hiện mọi giao dịch thuế quan trọng, bao gồm ký nộp tiền. Chủ doanh nghiệp cần quản lý chặt chẽ và bảo mật tài khoản này, đồng thời phân quyền hợp lý cho kế toán trưởng hoặc nhân viên nội bộ để thực hiện các công việc thường xuyên.



Bảo mật và chữ ký số

Chữ ký số có giá trị pháp lý tương đương con dấu và chữ ký tay. Chủ doanh nghiệp phải đảm bảo chữ ký số được bảo quản vật lý an toàn, bảo mật mã PIN, và chỉ sử dụng khi cần thiết để xác thực các giao dịch quan trọng.





Phần II

CÁC ƯU ĐÃI THUẾ VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DÀNH CHO DOANH NGHIỆP: CHIẾN LƯỢC TỐI ƯU HÓA TÀI CHÍNH



01. Căn cứ pháp lý cốt lõi về ưu đãi thuế và chính sách hỗ trợ

Văn bản pháp luật về Thuế



[Nghị quyết số 68-NQ/TW/2025](#)

Ngày 14/06/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục phát triển kinh tế tư nhân thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.



[Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp \(TNDN\) số 67/2025/QH15](#)

Ngày 14/06/2025.



[Luật Thuế giá trị gia tăng \(GTGT\) số 48/2024/QH15](#)

Ngày 14/06/2025.



[Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13](#)

Ngày 06/04/2016: Quy định chi tiết các trường hợp miễn thuế, giảm thuế xuất nhập khẩu.



[Luật Thuế thu nhập cá nhân \(TNCN\) số 04/2007/QH12](#)

(sửa đổi, bổ sung 2012, 2014): Mặc dù ưu đãi chủ yếu dành cho doanh nghiệp, luật này cũng có các quy định liên quan đến TNCN của chủ doanh nghiệp.



[Các Nghị định hướng dẫn Luật Thuế TNDN 2025 và Luật Thuế GTGT 2024](#)

(sửa đổi, bổ sung 2012, 2014): Mặc dù ưu đãi chủ yếu dành cho doanh nghiệp, luật này cũng có các quy định liên quan đến TNCN của chủ doanh nghiệp.



[Các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ](#)

Về miễn, giảm thuế đột xuất.



02. Các loại hình ưu đãi thuế và chính sách khuyến khích phổ biến

2.1. Ưu đãi theo ngành nghề, lĩnh vực khuyến khích đầu tư

Ưu đãi Thuế TNDN

Ưu đãi Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN)



Ưu đãi theo ngành nghề, lĩnh vực khuyến khích đầu tư:

Chính phủ thường sử dụng ưu đãi thuế để định hướng đầu tư vào các ngành, lĩnh vực mà quốc gia ưu tiên phát triển hoặc cần hỗ trợ, đặc biệt là các ngành có ngành nghề cao, nông nghiệp, giáo dục y tế, bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo, công nghiệp hỗ trợ.



Thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm

Áp dụng đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới trong các lĩnh vực (Điều 15 Luật TNDN 2025):

- Sản xuất sản phẩm phần mềm (công nghệ thông tin).
- Sản xuất sản phẩm công nghệ cao.
- Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.
- Sản xuất năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió).
- Bảo vệ môi trường.
- Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế.
- Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (có danh mục cụ thể do Chính phủ quy định).
- Các dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và các hoạt động xã hội hóa.



Thuế suất ưu đãi 17% trong 10 năm

Áp dụng cho một số ngành sản xuất cụ thể như sản xuất thép, máy móc nông nghiệp, sản phẩm dệt may, da giày... (chi tiết sẽ có trong Nghị định hướng dẫn Luật TNDN 2025).





Miễn thuế, giảm thuế có thời hạn

Áp dụng cho các dự án thuộc đối tượng ưu đãi thuế suất 10% hoặc 17%:

- Miễn thuế: Doanh nghiệp không phải nộp thuế trong một số năm nhất định. Các dự án ưu đãi thuế suất 10% thường được miễn 4 năm.
- Giảm thuế: Doanh nghiệp được giảm một phần (thường là 50%) số thuế phải nộp trong các năm tiếp theo. Các dự án ưu đãi thuế suất 10% thường được giảm 9 năm tiếp theo.

Cách tính thời gian: Thời gian miễn, giảm thuế thường được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư có thu nhập chịu thuế. Trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong 3 năm đầu, thì thời gian miễn, giảm được tính từ năm thứ 4.



Ưu đãi đặc biệt cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), chuyển đổi số (Điều 16 Luật TNDN 2025)

Luật TNDN 2025 nhấn mạnh ưu đãi cho các hoạt động này, bao gồm:

- Cho phép miễn thuế tối đa 3 năm cho thu nhập từ hoạt động R&D hoặc chuyển đổi số của doanh nghiệp.
- Các khoản chi phí liên quan đến R&D hoặc chuyển đổi số có thể được khấu trừ cao hơn chi phí thực tế phát sinh (ví dụ: nhân 1.5 lần), giúp giảm thuế thu nhập chịu thuế.

Ưu đãi đặc biệt cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), chuyển đổi số (Điều 16 Luật TNDN 2025)

Luật TNDN 2025 bổ sung ưu đãi miễn thuế lần đầu cho thu nhập từ chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính, tín chỉ carbon, và cho nhập từ lãi trái phiếu xanh, nhằm khuyến khích phát triển thị trường trái phiếu xanh lần đầu sau khi phát hành. Đây là chính sách mới nhằm khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động giảm phát thải và đầu tư bền vững.

Văn bản pháp luật tham khảo: [Luật thuế TNDN 2025](#)



Ưu đãi Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)

Ưu đãi Thuế GTGT (Luật 48/2024/QH15, hiệu lực từ 01/07/2025)



Đối tượng không chịu thuế GTGT (Điều 5 Luật GTGT 2024)

Luật mới đã sắp xếp lại và có thể bổ sung, làm rõ hơn một số đối tượng không chịu thuế. Các đối tượng chính vẫn bao gồm:

- Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nuôi, đánh bắt chưa qua chế biến hoặc chỉ qua sơ chế thông thường do tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.
- Dịch vụ y tế, giáo dục, dạy nghề, dạy học.
- Dịch vụ bưu chính, viễn thông công ích và Internet phổ cập theo chương trình của Chính phủ.
- Dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm kinh doanh chứng khoán.
- Chuyển giao công nghệ, chuyển quyền sở hữu trí tuệ.
- Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.



Thuế suất 0% (Điều 9 Luật GTGT 2024)

Áp dụng cho:

- Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, bao gồm cả hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu, biên giới đất liền, hàng hóa chuyển khẩu, quá cảnh; dịch vụ cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, khu phi thuế quan.
- Dịch vụ vận tải quốc tế.
- Hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài.



Thuế suất 5% (Điều 10 Luật GTGT 2024)

Áp dụng cho:

- Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản đã qua các khâu tự nhiên và được chế biến thành sản phẩm khác.
- Nước sạch phục vụ sản xuất và sinh hoạt.
- Thiết bị, dụng cụ y tế; bông, băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh.
- Giáo dục, đào tạo, văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.
- Dịch vụ khoa học và công nghệ.
- Bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội.



2.2. Ưu đãi theo ngành nghề, lĩnh vực khuyến khích đầu tư

Các ưu đãi hấp dẫn khác

Thuế Suất Ưu Đãi

10%

Trong suốt 15 năm

Áp dụng cho các dự án đầu tư mới tại các địa bàn và khu vực được khuyến khích đặc biệt

Lộ Trình Miễn, Giảm Thuế

Đối với các dự án đủ điều kiện, lộ trình miễn và giảm 50% thuế TNDN được áp dụng liên tục trong 13 năm đầu tiên.

01 Miễn Thuế 100% trong 4 năm đầu

→ Doanh nghiệp được miễn hoàn toàn thuế TNDN phải nộp.

02 Giảm 50% Thuế trong 9 năm tiếp theo

→ Số thuế phải nộp được giảm một nửa so với mức thuế suất ưu đãi.

Các ưu đãi hấp dẫn khác

Thuế Nhập Khẩu



Miễn Thuế Nhập Khẩu

Áp dụng đối với nguyên liệu, vật tư, và linh kiện phục vụ sản xuất cho các dự án đầu tư tại khu kinh tế, khu công nghệ cao.

Tiền Thuê Đất & Mặt Nước



Miễn Giảm Lên Đến 15+ Năm

Các dự án tại địa bàn ưu đãi có thể được miễn tiền thuê trong 11–15 năm, hoặc toàn bộ thời gian thuê tùy quy mô và địa điểm.



Khu Vực & Đối Tượng Áp Dụng Chính

Các ưu đãi này tập trung vào việc thúc đẩy đầu tư tại các khu vực cần phát triển kinh tế và các ngành công nghệ cao.



Địa Bàn Đặc Biệt Khó Khăn

Bao gồm các huyện nghèo, vùng núi cao, biên giới và hải đảo.



Khu Kinh Tế

Các khu kinh tế đã được Chính phủ thành lập với quy chế hoạt động riêng.



Khu Công Nghệ Cao

Các khu công nghệ cao được thành lập nhằm thu hút các dự án công nghệ tiên tiến.



2.3 Ưu đãi đặc biệt cho Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ

Khu Vực & Đối Tượng Áp Dụng Chính

[Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15](#) đã chính thức đưa ra các mức thuế suất ưu đãi dựa trên doanh thu, đặc biệt có lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Đây là một điểm mới quan trọng nhằm hỗ trợ nhóm doanh nghiệp chiếm đa số tại Việt Nam.



Thuế suất 15%

Áp dụng đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm (của kỳ tính thuế trước liền kề) **không vượt quá 3 tỷ đồng**.



Thuế suất 17%

Áp dụng đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm (của kỳ tính thuế trước liền kề) **từ trên 3 tỷ đồng đến không quá 50 tỷ đồng**.



Thuế suất phổ thông 20%

Áp dụng cho phần lớn các doanh nghiệp khác.



03. Chính sách khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp theo Nghị quyết 68-NQ/TW/2025

[Nghị quyết 68-NQ/TW/2025](#) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng là một văn bản có tầm quan trọng đặc biệt, định hướng tổng thể các chính sách nhằm phát triển kinh tế tư nhân. Nghị quyết không chỉ dừng lại ở các ưu đãi thuế mà còn bao gồm nhiều giải pháp đồng bộ để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh cho khu vực kinh tế này. Các chủ doanh nghiệp cần nắm rõ những định hướng lớn này để chủ động thích nghi và tận dụng cơ hội:

6 Trụ Cột Chính Sách Trọng Tâm



Hoàn Thiện Thể Chế & Pháp Luật

Rà soát, cải cách hệ thống pháp luật (thuế, đầu tư, đất đai) để đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.



Thúc Đẩy Cạnh Tranh & Hội Nhập

Khuyến khích tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, kết nối với các thành phần kinh tế khác. Loại bỏ rào cản, đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng.



Phát Triển Nguồn Nhân Lực

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nhân tài cho khu vực kinh tế tư nhân thông qua các chính sách đào tạo nghề, ưu đãi cho nhân sự chất lượng cao.





Nâng Cao Năng Lực Quản Trị

Khuyến khích hiện đại hóa mô hình quản lý theo chuẩn mực quốc tế. Tạo điều kiện để doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển sản phẩm và dịch vụ mới.



Vai Trò Hiệp Hội Doanh Nghiệp

Nhấn mạnh vai trò của các hiệp hội trong việc đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển bền vững.



Tận Dụng Cơ Hội

Chủ động nắm bắt tinh thần Nghị quyết để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp, tận dụng tối đa các thay đổi tích cực từ chính sách vĩ mô.

Tăng Cường Hỗ Trợ Tiếp Cận Nguồn Lực



Đất Đai & Mặt Bằng

Hoàn thiện cơ chế, chính sách để doanh nghiệp tiếp cận đất đai một cách nhanh chóng, minh bạch, bền vững và ổn định.



Vốn & Tín Dụng

Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận các nguồn vốn từ quỹ chính thức, cả trong và ngoài nước.



Khoa Học & Công Nghệ

Khuyến khích đổi mới, ứng dụng công nghệ số, hỗ trợ chuyển giao công nghệ và cung cấp thông tin thị trường.



04. Quy trình đăng ký ưu đãi thuế và một số lưu ý

Để thực sự hưởng được các ưu đãi thuế và tận dụng các chính sách hỗ trợ, doanh nghiệp không chỉ cần đủ điều kiện mà còn phải biết cách đăng ký và tuân thủ các quy định liên quan.

Quy trình đăng ký Ưu đãi Thuế

- 1 Nghiên cứu và đối chiếu điều kiện**

Đây là bước quan trọng nhất. Chủ doanh nghiệp cần giao cho bộ phận kế toán hoặc thuê chuyên gia tư vấn thuế để nghiên cứu kỹ các văn bản pháp luật hiện hành (đặc biệt là [Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15](#), Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 và các Nghị định hướng dẫn sắp ban hành) để xác định doanh nghiệp mình có đủ điều kiện hưởng ưu đãi nào không (theo ngành nghề, địa bàn, loại hình doanh nghiệp, dự án đầu tư...).
- 2 Chuẩn bị hồ sơ chứng minh**

Thu thập và lưu trữ đầy đủ các tài liệu chứng minh doanh nghiệp đủ điều kiện hưởng ưu đãi, bao gồm:

 - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc kinh doanh.
 - Văn bản xác nhận ngành nghề ưu đãi.
 - Hợp đồng, biên bản nghiệm thu (đối với dự án đầu tư).
 - Chứng từ thanh toán tách bạch cho dự án, ngành nghề ưu đãi.
 - Giấy tờ chứng minh quy mô doanh thu năm trước.
- 3 Tự xác định và kê khai**

Khi lập tờ khai quyết toán thuế TNDN hoặc các tờ khai khác, doanh nghiệp tự tính toán và kê khai số thuế được ưu đãi.
- 4 Lưu trữ hồ sơ**

Doanh nghiệp phải lưu trữ đầy đủ các tài liệu chứng minh điều kiện ưu đãi để khi cơ sở công ty có yêu cầu hoặc phục vụ việc kiểm tra của cơ quan thuế khi cần.



LƯU Ý QUAN TRỌNG & KHUYẾN NGHỊ

Dành cho Chủ Doanh Nghiệp



Chủ Động Tìm Hiểu

Chủ động nghiên cứu các quy định ưu đãi thuế ([Luật TNDN 2025](#), [Luật GTGT 2024](#), Nghị định & thông tư) để không bỏ lỡ cơ hội.

Yêu cầu bộ phận chuyên trách thường xuyên rà soát chính sách mới.



Duy Trì Điều Kiện Ưu Đãi

Đảm bảo duy trì liên tục các điều kiện đã đăng ký (ngành nghề, địa điểm, quy mô). Sai phạm nhỏ dẫn đến mất ưu đãi, phải hoàn thuế, phạt tiền chậm nộp.



Thực Hiện Đúng Thủ Tục

Tuân thủ chính xác các quy định về kê khai, hồ sơ, trình tự và thời điểm kê khai ưu đãi. Sai sót nhỏ có thể dẫn tới bị thu hồi quyền lợi.



Hạch Toán Tách Bạch

Nếu có cả hoạt động được ưu đãi và không ưu đãi, cần hạch toán, quản lý doanh thu chi phí riêng biệt để xác định chính xác thu nhập chịu thuế được hưởng ưu đãi.



Xem Xét Điều Khoản Chuyển Tiếp

Doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi theo luật cũ cần nghiên cứu kỹ các điều khoản chuyển tiếp để tiếp tục hoặc chuyển sang mức ưu đãi theo luật mới. Tránh lỗ hổng khi quy định chưa rõ ràng.



Tham Vấn Chuyên Gia

Với các quy định mới và khi không chắc chắn, nên tham vấn luật sư hoặc chuyên gia thuế để tránh sai sót gây mất quyền lợi và tối ưu hóa khả năng hưởng ưu đãi.





Phần III

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VỀ THUẾ & XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH MÀ CHỦ DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT



01. Giải quyết tranh chấp về thuế: Khiếu nại và Khởi kiện

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, không phải lúc nào doanh nghiệp cũng tránh khỏi những tranh chấp hoặc vi phạm liên quan đến thuế. Là chủ doanh nghiệp, việc hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ của mình khi phát sinh tranh chấp với cơ quan thuế, cũng như các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, là vô cùng cần thiết. Điều này giúp chủ doanh nghiệp chủ động trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại cho doanh nghiệp.



Khiếu nại quyết định hành chính thuế/hành vi hành chính thuế

Khiếu nại là gì? Khiếu nại là việc người nộp thuế đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính thuế (ví dụ: quyết định ấn định thuế, quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuế, thu hồi thuế) hoặc hành vi hành chính thuế (ví dụ: hành vi từ chối đăng ký, thuế, tính thuế, giải quyết hồ sơ thuế...) nếu cho rằng quyết định/hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.



Chủ thể có quyền khiếu nại

Các doanh nghiệp (người nộp thuế) phát hiện quyền, lợi ích hợp pháp bị xâm phạm hoặc không hợp pháp.



Thời hiệu Khiếu nại 90 ngày

Kể từ ngày nhận được quyết định hành chính thuế, hoặc biết được hành vi hành chính thuế, khiếu nại phải gửi tới nơi giải quyết khiếu nại sớm nhất.



Nguyên tắc Khiếu nại

Khiếu nại phải được gửi bằng văn bản, trình bày lý do, yêu cầu cụ thể và kèm theo tài liệu, chứng cứ liên quan.



Trình tự Khiếu nại (Phân cấp giải quyết)

Quy trình khiếu nại được thực hiện qua hai cấp. Người nộp thuế phải tuân thủ đúng trình tự để đảm bảo quyền lợi của mình.

**Lần
01**

Nộp đơn tại cơ quan ban hành Quyết định

Nộp đơn khiếu nại tới chính cơ quan ban hành quyết định hành chính thuế/hành vi hành chính thuế để được xem xét giải quyết.

**Lần
02**

Nộp đơn tại Cơ quan cấp trên trực tiếp

Nếu cơ quan nhận khiếu nại lần 1 không giải quyết hoặc giải quyết không thỏa đáng, gửi đơn khiếu nại cấp 2 lên cơ quan quản lý cấp trên.

Thời hạn Giải quyết mỗi cấp

30 Ngày

Là thời hạn tiêu chuẩn kể từ ngày cơ quan thụ lý hồ sơ khiếu nại, áp dụng cho cả khiếu nại lần 1 và lần

45 Ngày

Trường hợp hồ sơ phức tạp, áp dụng trong các trường hợp có khối lượng công việc lớn. Thời gian có thể được kéo dài tối đa thêm nhưng không quá 45 ngày.



Hồ sơ khiếu nại cần chuẩn bị

Để quá trình giải quyết được nhanh chóng và hiệu quả, người nộp thuế cần chuẩn bị đầy đủ các tài liệu sau:

1

Đơn khiếu nại

Viết rõ nội dung, lý do khiếu nại và yêu cầu giải quyết.

2

Quyết định hành chính thuế bị khiếu nại

Nộp bản sao của quyết định.

3

Các tài liệu, chứng cứ liên quan

Biên bản kiểm tra, hóa đơn, chứng từ, sổ sách kế toán... để chứng minh cho lập luận của mình.

Lưu ý quan trọng

Trong quá trình khiếu nại, người nộp thuế vẫn phải thực hiện các quyết định hành chính thuế đã ban hành (ví dụ: nộp số tiền thuế bị truy thu, phạt), trừ trường hợp hồ sơ Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định đó. Tuy nhiên, nếu sau này quyết định khiếu nại có lợi cho doanh nghiệp, doanh nghiệp sẽ được hoàn trả hoặc bù trừ vào các nghĩa vụ thuế tiếp theo.



Khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án

Khái niệm Khởi kiện Hành chính

Khởi kiện hành chính là việc người nộp thuế yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính đối với quyết định hành chính thuế hoặc hành vi hành chính thuế của cơ quan thuế/công chức thuế mà mình không đồng ý.

Lựa chọn của Người nộp thuế

1

Khiếu nại

2

Khởi kiện

Thông thường, khiếu nại là bước đi đầu tiên trước khi cân nhắc đến khởi kiện tại Tòa án.

Khung pháp lý chính

Thời hiệu khởi kiện

**01
Năm**

Kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc kể từ ngày hết thời hạn giải quyết.

Thẩm quyền giải quyết

Tòa án cấp Huyện

Giải quyết khiếu kiện quyết định/hành vi của cơ quan thuế thuộc cấp huyện.

Tòa án cấp Tỉnh

Giải quyết khiếu kiện từ cơ quan thuế cấp tỉnh và giải quyết khiếu nại lần đầu của cơ quan thuế cấp huyện.



Để hiểu rõ hơn, hãy xem xét tình huống của Công ty A bị ấn định thuế TNDN và quyết định theo đuổi vụ việc đến cùng.

1

Khiếu nại lần 1

Công ty A gửi đơn khiếu nại và tài liệu chứng minh đến Thuế tỉnh/thành phố. Tuy nhiên, cơ quan thuế vẫn giữ nguyên quyết định.

2

Khiếu nại lần 2

Không đồng ý, Công ty A tiếp tục khiếu nại lên Cục Thuế. Sau 45 ngày vẫn chưa có kết quả cuối cùng.

3

Khởi kiện Tòa án

Hết thời hạn giải quyết, Công ty A quyết định thuê luật sư và nộp đơn khởi kiện Quyết định ấn định thuế của Cục Thuế ra Tòa án nhân dân cấp tỉnh, yêu cầu xem xét tính hợp pháp của Quyết định đó.

Lưu ý về quy trình:

Quy trình khởi kiện thực hiện theo Luật Tố tụng hành chính, bao gồm nộp đơn khởi kiện, nộp án phí, tham gia phiên tòa... Đây là một quy trình phức tạp, đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng về hồ sơ và pháp lý.

Lời Khuyên Cho Chủ Doanh Nghiệp

1

Ghi nhận thời gian

Luôn để ý hạn nộp đơn và thời hiệu khiếu nại/khởi kiện.

2

Giữ bình tĩnh và thu thập chứng cứ

Lưu trữ hồ sơ, tài liệu, chứng từ để chứng minh yêu cầu hợp lý.

3

Tham vấn chuyên gia

Nên tham khảo ý kiến luật sư hoặc chuyên gia pháp lý để tăng cơ hội thành công.



2. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn và chuyển hồ sơ sang hình sự

Căn Cứ Pháp Lý

1

[Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14](#)

Chương XIV quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế.

2

[Nghị định số 125/2020/NĐ-CP](#)

Quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

3

[Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13](#)

Các Điều 200, 203, 204, 205 quy định về các tội liên quan đến thuế và hóa đơn.



Các Hành Vi Vi Phạm & Mức Phạt

1

Chậm Nộp Hồ Sơ Khai Thuế

Mức phạt từ **2.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng** tùy thuộc vào thời gian chậm nộp.

2

Khai Sai Nhưng Không Thiếu Thuế

Phạt tiền từ **500.000 đồng đến 15.000.000 đồng** tùy mức độ vi phạm.

3

Vi Phạm Quy Định Về Hóa Đơn

Bao gồm không lập, lập sai, mất hóa đơn. Mức phạt có thể lên đến **50.000.000 đồng**.

4

Khai Sai Dẫn Đến Thiếu Thuế

Phạt **20% số thuế thiếu** và buộc nộp đủ số thuế cùng tiền chậm nộp.

5

Hành Vi Trốn Thuế (Cố Ý)

Phạt **1 đến 3 lần số thuế trốn**. Đây là hành vi rất nghiêm trọng và có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngưỡng Chuyển Hồ Sơ Sang Hình Sự



Tội Trốn Thuế

Số tiền trốn thuế từ 100 triệu đồng trở lên hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm.



Tội Về Hóa Đơn

In, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước.



Tội Về Kế Toán

Cố ý làm sai lệch sổ sách kế toán, gây hậu quả nghiêm trọng.



Các Rủi Ro Tiềm Ẩn Khác



Thanh Tra Giá Chuyển Nhượng

Rủi ro

Các giao dịch giữa các bên liên kết không theo giá thị trường có thể bị cơ quan thuế ấn định lại và truy thu thuế.

Lời khuyên

Đảm bảo mọi giao dịch đều dựa trên nguyên tắc độc lập và có hồ sơ chứng minh đầy đủ.



Tạm Hoãn Xuất Cảnh Do Nợ Thuế

Điều kiện

Doanh nghiệp nợ thuế từ **500 triệu đồng** trở lên, quá 120 ngày.

Ảnh hưởng

Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp có thể bị tạm hoãn xuất cảnh.

Lời Khuyên Cho Chủ Doanh Nghiệp



Ưu Tiên Tuân Thủ Pháp Luật

Luôn đặt việc tuân thủ lên hàng đầu, tránh mao hiểm vì lợi ích ngắn hạn.



Cập Nhật Kiến Thức Thường Xuyên

Đảm bảo bộ phận kế toán luôn được đào tạo và cập nhật các quy định mới nhất



Kiểm Soát Nội Bộ Chặt Chẽ

Xây dựng quy trình kiểm soát nội bộ để ngăn chặn sai sót từ nhân viên



Tìm Kiếm Hỗ Trợ Chuyên Nghiệp

Ngay lập tức tham vấn luật sư khi có nguy cơ bị xử phạt nặng hoặc truy cứu hình sự





Phần IV

KHUYẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT TUÂN THỦ THUẾ



01. Gợi ý quản trị Thuế hiệu quả trong Doanh nghiệp

Để quản lý thuế không còn là gánh nặng mà trở thành một phần của chiến lược kinh doanh thông minh, chủ doanh nghiệp cần xây dựng một hệ thống quản trị thuế vững chắc.

Căn Cú Pháp Lý

1

[Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14](#)

Quy định xử lý vi phạm pháp luật về thuế.

2

[Luật Kế toán số 88/2015/QH13](#)

Nền tảng cho việc ghi chép và kiểm soát nghĩa vụ kê khai, nộp thuế.

3

[Nghị định 123/2020/NĐ-CP](#)

Quy định về hóa đơn, chứng từ.

4

[Thông tư 88/2021/TT-BTC](#)

Quy định về chứng từ điện tử.





Thiết lập quy trình nội bộ chặt chẽ về hóa đơn, chứng từ và khai báo thuế

Đảm bảo mọi nghiệp vụ đều được kiểm soát chặt chẽ, giảm thiểu rủi ro: ghi nhận sai, sót, thiếu chứng từ hoặc kê khai sai.

Nội dung cần có:

- Quy trình xuất/nhận và lưu trữ hóa đơn;
- Quy trình kê khai và đối chiếu số liệu;
- Quy trình xử lý khi phát hiện sai sót hoặc bị cơ quan thuế yêu cầu giải trình.

Quy định trách nhiệm rõ ràng của các bộ phận liên quan và lịch nộp hồ sơ, báo cáo.



Lưu trữ chứng từ điện tử theo quy định và một cách khoa học

Đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ và đầy đủ bằng chứng chứng minh giao dịch. Truy xuất nhanh khi cơ quan thuế yêu cầu.

Cách thực hiện:

- Sử dụng phần mềm lưu trữ điện tử đúng quy định;
- Phân loại và sắp xếp hồ sơ theo năm, loại giao dịch;
- Ghi chú rõ ràng: "Năm + Quý + Loại chứng từ".



Phối hợp chặt chẽ với kế toán/kế toán dịch vụ/đại lý thuế

Kế toán là nơi tập hợp số liệu phục vụ cho việc lập báo cáo thuế. Doanh nghiệp cần trao đổi thường xuyên với kế toán để kịp thời điều chỉnh, tránh sai sót.

Nội dung phối hợp:

- Cung cấp đầy đủ chứng từ, hóa đơn ngay khi phát sinh nghiệp vụ;
- Rà soát, đối chiếu số liệu định kỳ giữa bộ phận kinh doanh và kế toán để đảm bảo tính nhất quán và chính xác số liệu báo cáo thuế.



Đăng ký tham gia các khóa đào tạo, hội thảo chuyên sâu

Tham gia các tổ chức uy tín như Hội Tư vấn thuế Việt Nam (VTCA) và Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VACPA) để cập nhật những thay đổi mới nhất về chính sách thuế.



Thường xuyên cập nhật văn bản pháp luật mới

Truy cập các cổng thông tin chính thức của Cục Thuế, Bộ Tài chính và các đơn vị pháp luật trực tuyến uy tín để đọc và tải về các văn bản mới.

02. Các chính sách khác liên quan tới nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp

2.1. Bảo hiểm xã hội, y tế và thất nghiệp

Bản chất:

Đây là các khoản đóng góp bắt buộc từ cả doanh nghiệp và người lao động, nhằm đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động.



Trách nhiệm của doanh nghiệp:

- 1 Đăng ký và đóng đầy đủ, kịp thời hàng tháng.
- 2 Thực hiện kê khai và quyết toán hàng năm.
- 3 Vi phạm có thể dẫn đến phạt hành chính, lãi chậm nộp, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

2.2. Các loại phí, lệ phí khác

Ngoài thuế và bảo hiểm, doanh nghiệp cần chú ý các khoản sau:

- ➔ Phí, lệ phí đăng ký kinh doanh.
- ➔ Lệ phí cấp các loại giấy phép.
- ➔ Phí sử dụng hạ tầng, dịch vụ công.



Lời khuyên chuyên sâu từ chuyên gia

Tuân thủ nghĩa vụ tài chính là yếu tố sống còn. Quản lý chặt chẽ và chủ động giúp doanh nghiệp không chỉ tránh rủi ro mà còn tạo lợi thế cạnh tranh bền vững.



1

Giảm thiểu rủi ro pháp lý

- Tránh các khoản phạt, lãi chậm nộp.
- Loại bỏ nguy cơ truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Đảm bảo tính hợp pháp cho mọi giao dịch.

2

Nâng cao uy tín thương hiệu

- Thể hiện trách nhiệm với người lao động và cộng đồng.
- Xây dựng niềm tin với đối tác và nhà đầu tư.
- Tăng cường hình ảnh doanh nghiệp bền vững, minh bạch.

3

Quản trị tài chính hiệu quả

- Lập kế hoạch tài chính hợp lý, dự phòng cho các rủi ro.
- Chủ động nguồn vốn, tránh bị động khi có kiểm tra.
- Sử dụng các khoản thuế như một phần của chiến lược kinh doanh.



03. Lộ Trình Chuyển Đổi Số Toàn Diện trong Quản Lý Thuế Doanh Nghiệp

Dựa trên **Quyết định số 749/QĐ-TTg** của Thủ tướng Chính phủ, việc chuyển đổi số trong quản lý tài chính – thuế là xu hướng tất yếu, giúp doanh nghiệp tối ưu hóa hoạt động.



1

Gắn kết Thuế điện tử với Phần mềm Kế toán/ERP

- Tối ưu hóa luồng dữ liệu, giảm thiểu nhập liệu thủ công.
- Đảm bảo tính nhất quán từ nghiệp vụ kinh doanh đến báo cáo thuế.

2

Kết nối Ngân hàng – Kế toán – Thuế

- Tạo ra một luồng thông tin tài chính liền mạch.
- Giúp cơ cải nhìn tổng thể về dòng tiền và tình hình tuân thủ thuế.

3

Cam kết và Áp dụng Công nghệ

- Chủ động đầu tư vào các giải pháp công nghệ để tự động hóa.
- Xây dựng văn hóa tuân thủ và xem thuế là một yếu tố chiến lược.



Cam kết Tuân thủ Thuế

Trách nhiệm của Chủ Doanh Nghiệp



Chủ động Tìm hiểu

Thường xuyên cập nhật các thay đổi trong pháp luật thuế.



Đầu tư Công nghệ

Áp dụng phần mềm kế toán, ERP, hóa đơn điện tử và công nghệ số.



Xây dựng Văn hóa

Áp dụng nguyên tắc tuân thủ pháp luật trong toàn doanh nghiệp.



Xem lại Chiến lược

Định hướng quản lý thuế để giúp tối ưu hóa dòng tiền.





THUẾ VIỆT NAM
CỤC THUẾ - BỘ TÀI CHÍNH

BAN PHÁP CHẾ

09.2025